

BỘ NỘI VỤ

Số: 20/2005/QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 1 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/05/1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/05/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/07/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội,

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ I ngày 12/11/2004 của Hội thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam

(ban hành kèm theo Quyết định số 20/2005/QĐ-BNV ngày 27/01/2005 của Bộ Nội vụ)

Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam là tổ chức hoạt động khoa học và hoạt động nghề nghiệp, là thành viên Tổng hội Xây dựng Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 57/2004/QĐ-BNV ngày 30/08/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chương I

TÊN GỌI - TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH - PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 1. Tên gọi

Tên gọi chính thức của Hội: Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam.

Tên giao dịch quốc tế: Vietnam Concrete Association - Tên viết tắt: VCA.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

2.1. Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam là một tổ chức xã hội nghề nghiệp của các tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực bê tông (bao gồm vật liệu, thiết kế, sản xuất, chế tạo cấu kiện và thiết bị, thi công, kiểm tra chất lượng, thử nghiệm, nghiên cứu và đào tạo).

Mọi tổ chức và cá nhân thành viên của Hội đều hoạt động tự nguyện, theo nguyên tắc dân chủ tập trung, thiểu số phục tùng đa số, vì quyền lợi của Hội và mỗi thành viên.

2.2. Mục đích hoạt động của Hội: Mục đích hoạt động của Hội là tập hợp các tổ chức và cá nhân hoạt động liên quan đến lĩnh vực bê tông và bê tông cốt thép trong cả nước, cùng nhau phấn đấu phát triển ngành bê tông Việt Nam đạt trình độ khoa học công nghệ ngang tầm khu vực và thế giới, đảm bảo phát triển nghề nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh, vì sự phát triển của ngành xây dựng Việt Nam và vì quyền lợi của mỗi thành viên của Hội.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

3.1. Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam hoạt động trên phạm vi cả nước, có tư cách pháp nhân, tự trang trải về tài chính và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi

hoạt động của mình. Trụ sở chính của Hội đặt tại Hà Nội. Khi cần, Hội có thể đặt văn phòng đại diện ở các địa phương.

3.2. Hội có con dấu, có tài khoản đặt tại các Ngân hàng (bằng tiền Việt Nam và bằng ngoại tệ), có cơ quan ngôn luận (như Báo, Tạp chí, ấn phẩm, Website v.v...)

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ

Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam có những nhiệm vụ sau đây:

4.1. Phối hợp hoạt động của các đơn vị và cá nhân Hội viên của Hội đoàn kết tương thân tương ái, cùng nhau phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp để xây dựng ngành bê tông Việt Nam không ngừng lớn mạnh, góp phần đẩy nhanh tiến trình phát triển ngành xây dựng Việt Nam.

4.2. Thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội và giám định kỹ thuật khi có yêu cầu đối với các chính sách, chương trình phát triển và những vấn đề kỹ thuật thuộc lĩnh vực bê tông, vật liệu và kết cấu bê tông. Tư vấn kỹ thuật trong thiết kế, chế tạo, thi công, mua bán và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực bê tông và công nghệ bê tông.

4.3. Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, các dự án nghiên cứu phát triển, biên soạn tiêu chuẩn, quy trình quy phạm kỹ thuật, tổng kết đánh giá tiến bộ kỹ thuật về bê tông, vật liệu, công nghệ bê tông và bê tông cốt thép.

4.4. Truyền bá thông tin khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực bê tông và công nghệ bê tông thông qua các hội thảo trong nước và quốc tế, tọa đàm chuyên đề, các ấn phẩm thông tin khoa học công nghệ.

4.5. Tổ chức sinh hoạt nghề nghiệp giữa các đơn vị thành viên của Hội nhằm trao đổi kinh nghiệm và tìm giải pháp hỗ trợ sản xuất kinh doanh, nâng cao trình độ và đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cán bộ.

4.6. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ khoa học công nghệ và trình độ chuyên môn về bê tông cho các cán bộ kỹ thuật thuộc Hội.

4.7. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các hội viên theo quy định của pháp luật.

4.8. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực bê tông và mọi hoạt động khoa học công nghệ phục vụ phát triển ngành bê tông ở Việt Nam.

4.9. Thực hiện chế độ báo cáo với Bộ Nội vụ và Tổng hội Xây dựng Việt Nam theo quy định.

4.10. Phát triển các hội viên tập thể và cá nhân, làm cho Hội ngày một vững mạnh.

4.11. Thực hiện nhiệm vụ Hội thành viên của Tổng hội Xây dựng Việt Nam.

Điều 5. Quyền hạn

Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam có những quyền hạn sau đây:

5.1. Chủ động đề xuất và kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước về các chính sách và giải pháp liên quan đến phát triển công nghiệp bê tông ở Việt Nam.

5.2. Được ký các hợp đồng nghiên cứu triển khai với các cơ quan chức năng quản lý nhà nước và các doanh nghiệp trong và ngoài nước để tăng cường khả năng tài chính của Hội.

5.3. Được lập ra một số tổ chức hoạt động tư vấn, đào tạo, làm dịch vụ khoa học kỹ thuật và công nghệ theo quy định của pháp luật.

5.4. Được nhận các khoản tài trợ của các đơn vị trong nước và quốc tế để đẩy mạnh hoạt động công tác Hội.

5.5. Hội được pháp luật bảo vệ và được quyền bảo vệ các thành viên của Hội trước pháp luật.

5.6. Được gia nhập các tổ chức quốc tế cùng chuyên ngành bê tông theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên

Hội viên Hội Công nghiệp bê tông Việt Nam gồm có:

6.1. Hội viên tập thể: Là các Tổ chức của Việt Nam hoạt động sản xuất, kinh doanh, tư vấn kỹ thuật, nghiên cứu khoa học và đào tạo thuộc lĩnh vực bê tông, bê tông cốt thép và vật liệu bê tông trong cả nước. Mỗi đơn vị hội viên tập thể có một người đại

diện là thủ trưởng đơn vị hoặc một người do thủ trưởng đơn vị chỉ định. Người đại diện đơn vị hội viên tập thể được gọi là Hội viên đại diện.

6.2. Hội viên cá nhân: Công dân Việt Nam là các nhà khoa học, cán bộ giảng dạy đào tạo, cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và các doanh nhân hoạt động trong lĩnh vực bê tông, bê tông cốt thép và vật liệu bê tông tinh nguyên gia nhập Hội.

6.3. Điều kiện gia nhập Hội: Mỗi đơn vị và cá nhân muốn trở thành Hội viên của Hội cần gửi cho Hội bản đăng ký gia nhập Hội theo mẫu quy định. Ban chấp hành Hội sẽ xem xét quyết định và thông báo cho tất cả Hội viên được biết. Khi không họp được Ban chấp hành Hội thì Ban thường vụ Hội sẽ xem xét quyết định và báo cáo với Ban chấp hành vào kỳ họp gần nhất.

Hội viên muốn ngừng sinh hoạt Hội thì phải gửi ý kiến bằng văn bản cho Hội. Ban chấp hành hoặc Ban thường vụ Hội sẽ xem xét quyết định thời gian ngừng sinh hoạt Hội của Hội viên đó.

6.4. Hội viên danh dự: Là những công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài không phải là Hội viên chính thức của Hội, nhưng có uy tín lớn và có nhiều đóng góp cho Hội thì được Hội tôn vinh là Hội viên danh dự của Hội. Hội viên danh dự không tham gia bầu cử và ứng cử vào Ban chấp hành Hội, không được biểu quyết các vấn đề của Hội nhưng được mời tham dự các buổi sinh hoạt thích hợp của Hội và được hỏi ý kiến về những vấn đề cần thiết khác trong hoạt động hội.

Điều 7. Nghĩa vụ của Hội viên

7.1. Thực hiện đúng Điều lệ Hội và quy định của Tổng hội Xây dựng Việt Nam. Thực hiện nghị quyết Đại hội và quyết định của Ban chấp hành và Ban thường vụ Hội. Thực hiện các cam kết và thỏa thuận giữa các Hội viên của Hội.

7.2. Tham gia vào các hoạt động của Hội. Đoàn kết, hợp tác giúp đỡ các Hội viên khác. Tuyên truyền phát triển Hội viên mới.

7.3. Bảo vệ danh dự của Hội và quyền lợi của Hội viên trước pháp luật.

7.4. Tham gia sinh hoạt Hội và đóng Hội phí theo quy định.

Điều 8. Quyền lợi của Hội viên